ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ LONG HÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2395 /QĐ-UBND	*Long Hà, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LONG HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 95/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3380/QĐ-BNNMT ngày 25/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân

dân tỉnh Đồng Nai quy định tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Công văn số 13170/UBND-KTNS ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Công văn số 13173/UBND-KTNS ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND;

Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Văn bản số 3690/UBND-KTN ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ; Công văn số 3848/SNNMT-PC ngày 12/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Văn bản số 3690/UBND-KTN;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/04/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/05/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 19/06/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã Long Hà tại Tờ trình số 1444/TTr-PKT ngày 15/10/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ông Đào Xuân Khóa, địa chỉ thường trú: Thôn Tân Long 7, xã Long Hà, thành phố Đồng Nai được chuyển mục đích sử dụng 300,0m^2 đất trồng cây lâu năm tại thôn Tân Long 7, xã Long Hà, thành phố Đồng Nai sang mục đích đất ở nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất tại thửa đất số: 347, tờ bản đồ số: 116.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 506/2026 thửa đất số: 347, tờ bản đồ số: 116, tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Phú Riềng lập ngày 05/9/2026.

Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

Miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế:

- Xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp.

- Xác định chi phí xây dựng hạ tầng được xác định theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Xác định số tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa phải nộp; thông báo số tiền phải nộp; thu tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo quy định của pháp luật.

2. Thuế cơ sở 8: Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với trường hợp miễn một số năm, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có); thông báo cho ông Đào Xuân Khóa; thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (nếu có).

3. Ông Đào Xuân Khóa chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có).

4. Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Phú Riềng: Chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Đào Xuân Khóa.

6. Phòng Văn hóa - Xã hội: Đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử xã Long Hà.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và ông Đào Xuân Khóa chịu trách nhiệm thi hành hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- CT, các PCT xã;
- Phòng Kinh tế (03b);
- Phòng Văn Hóa - Xã hội;
- Như Điều 3;
- Ông Đào Xuân Khóa (01b);
- LĐVP;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ LONG HÀ T.P ĐỒNG NAI

Bùi Mạnh Cường